

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ KH&CN đặt hàng thuộc dự án “Thúc đẩy hoạt động năng suất và chất lượng” thuộc Chương trình quốc gia “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020” để xét giao trực tiếp bắt đầu thực hiện từ năm 2016

### BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26/02/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 712/QĐ-TTg ngày 21/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020”;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 22/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Dự án “Thúc đẩy hoạt động năng suất và chất lượng” thuộc Chương trình quốc gia “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020”;

Căn cứ Kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ đặt hàng bắt đầu thực hiện từ năm 2016 thuộc dự án “Thúc đẩy hoạt động năng suất và chất lượng” thuộc Chương trình quốc gia “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020” tại Biên bản họp ngày 12/4/2015 (Hội đồng thành lập theo Quyết định số 622/QĐ-BKHCN ngày 02/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ);

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục nhiệm vụ KH&CN đặt hàng thuộc Dự án “Thúc đẩy hoạt động năng suất và chất lượng” thuộc Chương trình quốc gia “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020” để xét giao trực tiếp bắt đầu thực hiện từ năm 2016 (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Giao cho Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tổ chức các hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá các hồ sơ nhiệm vụ nêu tại Điều 1 theo các quy định hiện hành và báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả xét giao trực tiếp.

**Điều 3.** Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ và Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TĐC.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Trần Việt Thanh**

Phụ lục



**BẢNG MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐẶT HÀNG  
THUỘC DỰ ÁN “THỨC ĐẨY HOẠT ĐỘNG NÂNG SUẤT VÀ CHẤT LƯỢNG”  
ĐỀ XÉT GIAO TRỰC TIẾP BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2016**

*(Kèm theo Quyết định số 841/QĐ-BKHCN ngày 23 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện
1	2	3	4	5	6
1	Nâng cao hiệu quả hoạt động của tập đoàn, tổng công ty thông qua áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn chiến lược nâng cao năng suất chất lượng (NSCL) thông qua áp dụng các hệ thống quản lý (HTQL), công cụ cải tiến năng suất chất lượng cho 01 Tập đoàn;</li> <li>- Xây dựng mô hình điểm về áp dụng HTQL, công cụ cải tiến năng suất chất lượng tại 01 Tổng công ty.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Báo cáo thực trạng năng NSCL và tư vấn Chiến lược nâng cao NSCL (thông qua áp dụng HTQL, công cụ cải tiến NSCL) cho 01 Tập đoàn.</li> <li>2. Mô hình điểm về áp dụng hệ thống quản lý, công cụ cải tiến NSCL tại 01 Tổng công ty: + Phạm vi áp dụng: lĩnh vực sản xuất chính của tổng công ty; + Báo cáo kết quả, hiệu quả sau áp dụng thông qua các chỉ tiêu: giảm lãng phí, tăng năng suất lao động (NSLĐ), chất lượng sản phẩm, hàng hóa (SPHH), hiệu quả sản xuất kinh doanh, khả năng cạnh tranh...</li> <li>3. Phương án nhân rộng cho các tổng công ty khác (về nội dung chuyên môn, tổ chức thực hiện...).</li> </ul>	24 tháng	<p>Xét giao trực tiếp</p> <p>Đơn vị chủ trì: Viện Năng suất Việt Nam</p>
2	Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về năng suất và chất lượng trên truyền hình năm 2016	Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi kiến thức về NSCL tới cộng đồng doanh nghiệp, người lao động, người tiêu dùng thông qua các hình thức tuyên truyền trên truyền hình qua đó thúc đẩy hoạt động nâng cao NSCL.	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Các chuyên đề tuyên truyền về NSCL, Giải thưởng Chất lượng quốc gia (GTCL) được xây dựng và phát sóng trong Chương trình “Sáng tạo Việt” trên kênh VTV3: 26 chương trình (2 tuần/1 chương trình).</li> <li>2. Phóng sự về GTCL được xây dựng và phát sóng trên kênh VTV/VTC/TTX/ANTV: 01 Phóng sự (25-30 phút).</li> </ul>	12 tháng	<p>Xét giao trực tiếp</p> <p>Đơn vị chủ trì: Tạp chí Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng</p>



			3. Chương trình tọa đàm về GTCL được xây dựng và phát sóng trên VTV2/VTC/TTX/ANTV: 01 Chương trình (25-30 phút).		
3	Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về năng suất và chất lượng trên báo chí năm 2016	Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi kiến thức về NSCL tới cộng đồng doanh nghiệp, người lao động, người tiêu dùng thông qua các hình thức tuyên truyền trên báo chí qua đó thúc đẩy hoạt động nâng cao NSCL.	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Chuyên đề về NSCL, GTCL đăng trên chuyên trang NSCL của Tạp chí TCĐLCL: 12 chuyên đề (01 chuyên đề/tháng).</li> <li>2. Tin, bài, ảnh về NSCL, GTCL đăng hằng ngày trên chuyên mục NSCL của báo điện tử Vietq.vn.</li> <li>3. Các chương trình giao lưu trực tuyến về NSCL, GTCL trên báo điện tử Vietq.vn: 04 chương trình về NSCL; 02 chương trình về GTCL.</li> <li>4. Các Video clip tuyên truyền về NSCL, GTCL đăng tải trên Vietq.vn và 05 báo điện tử lớn (VTC new, Doanh nghiệp Việt Nam, Công thương, Đời sống Pháp luật, Tin mới) và trên mạng xã hội (face book, Youtube): 58 Video.</li> <li>5. Các chuyên đề về NSCL, GTCL được xây dựng và đăng trên 04 báo in lớn (Lao động cuối tuần, Diễn đàn doanh nghiệp, Thời báo doanh nhân và Đại biểu nhân dân): 24 chuyên đề.</li> <li>6. Xây dựng và phát triển kênh truyền thông quảng bá trên mạng xã hội lớn của Việt Nam và thế giới (Youtube, Face book, Google Plus,...).</li> </ol>	12 tháng	<p>Xét giao trực tiếp</p> <p>Đơn vị chủ trì: Tạp chí Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng</p>
4	Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về năng suất và chất lượng thông qua tổ chức các sự kiện và phát hành ấn phẩm	- Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi kiến thức về NSCL tới cộng đồng doanh nghiệp, người lao động, người tiêu dùng thông qua tổ chức các sự kiện và phát hành ấn phẩm qua đó thúc đẩy hoạt động nâng cao NSCL.	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Diễn đàn NSCL cho cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp (300 đại biểu).</li> <li>2. Diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm về triển khai hoạt động NSCL của các đại biểu đã tham gia các Chương trình, dự án của APO (200 đại biểu).</li> </ol>	12 tháng	<p>Xét giao trực tiếp</p> <p>Đơn vị chủ trì: Viện Năng suất Việt Nam</p>

		- Chia sẻ kinh nghiệm và các bài học trong hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao NSCL của Tổ chức năng suất Châu Á (APO) và cơ quan năng suất Nhật Bản (NPO).	3. Cuộc thi nhóm cải tiến (25 nhóm): 01 cuộc thi. 4. Thiết kế, in ấn và phát hành 02 Poster về công cụ cải tiến NSCL (bản điện tử và bản in); 5. Các cuốn sách về NSCL: + 01 cuốn giới thiệu về các mô hình điểm, doanh nghiệp điểm về NSCL (từ kết quả hỗ trợ của Chương trình năng suất và hoạt động quốc gia và hỗ trợ của APO). +01 cuốn sách về công cụ năng suất.		
5	Nghiên cứu, áp dụng thử nghiệm các công cụ cải tiến NSCL tiên tiến đã được áp dụng thành công trên thế giới vào doanh nghiệp Việt Nam	Áp dụng thử nghiệm các công cụ cải tiến NSCL tiên tiến đã được áp dụng thành công trên thế giới vào doanh nghiệp Việt Nam	1. Bộ tài liệu hướng dẫn áp dụng các công cụ: Nghiên cứu thao tác và thời gian (Motion study), Cân bằng dây chuyền sản xuất (Heijunka), giảm thời gian chuyển đổi và cài đặt (Changeover/setup) và Sơ đồ chuỗi giá trị (Value stream mapping) vào doanh nghiệp 2. Các doanh nghiệp được tư vấn, áp dụng thử nghiệm 04 công cụ: 10 doanh nghiệp (mỗi doanh nghiệp áp dụng 02 trong số 04 công cụ nêu trên). (Yêu cầu: đánh giá được kết quả, hiệu quả sau áp dụng thông qua các chỉ tiêu về giảm lãng phí, tăng NSLD, hiệu quả sản xuất kinh doanh...) 3. Báo cáo về kết quả áp dụng thử nghiệm; khả năng, phương pháp áp dụng các công cụ: Nghiên cứu thao tác và thời gian (Motion study), Cân bằng dây chuyền sản xuất (Heijunka), giảm thời gian chuyển đổi và cài đặt (Changeover/setup) và Sơ đồ chuỗi giá trị (Value stream mapping) vào doanh nghiệp Việt Nam.	15 tháng	Xét giao trực tiếp  Đơn vị chủ trì Trung tâm Hỗ trợ và Phát triển DNV&N 2

6	Đào tạo kiến thức NSCL qua mạng internet (Website based training) năm 2016	Duy trì và phát triển đào tạo các hệ thống quản lý/công cụ năng suất bằng hình thức Web-based Training nhằm nâng cao nhận thức cho các cán bộ thuộc các Bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp; tiết kiệm chi phí và thời gian.	<p>1. Các khóa đào tạo (kiến thức chung về NSCL, Hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001, công cụ cải tiến 5S): 03 khóa (100 học viên/khóa).</p> <p>2. Tài liệu đào tạo về các nội dung: 7 công cụ thống kê, Duy trì hiệu suất thiết bị tổng thể (TPM), Quản lý tinh gọn (Lean) và Hạch toán chi phí dòng nguyên liệu (MFCA).</p> <p>2. Các khóa đào tạo về các nội dung 7 công cụ thống kê, Duy trì hiệu suất thiết bị tổng thể (TPM), Quản lý tinh gọn (Lean) và Hạch toán chi phí dòng nguyên liệu (MFCA): 04 khóa (80-100 học viên/khóa).</p>	15 tháng	<p>Xét giao tiếp</p> <p>Đơn vị chủ trì: Viện Năng suất Việt Nam</p>
---	--	--	---	----------	---

**Tổng số: 06 nhiệm vụ**